

Họ và tên: Số báo danh: **Mã đề 103**

Câu 1: Khác với văn hoá, văn minh là những giá trị vật chất và tinh thần do loài người sáng tạo ra

- A. có trình độ phát triển cao, mang tầm vóc quốc tế.
- B. có bề dày lịch sử và mang tính dân tộc sâu sắc.
- C. đầu tiên trong lịch sử của xã hội loài người.
- D. cùng với sự xuất hiện của xã hội loài người.

Câu 2: Trong thời kì cận, hiện đại, đoàn kết dân tộc Việt Nam được phát huy cao độ thông qua

- A. quá trình tiếp thu văn hoá bên ngoài.
- B. hợp tác kinh tế với nước ngoài.
- C. sự phát triển các hình thức mặt trận.
- D. kế thừa truyền thống của dân tộc.

Câu 3: Một trong những đặc điểm nổi bật của khởi nghĩa Lam Sơn là

- A. kết hợp giải phóng dân tộc với xóa bỏ tình trạng chia cắt đất nước.
- B. bùng nổ trong bối cảnh ta đã xây dựng được lực lượng lớn mạnh.
- C. kết hợp giữa hoạt động quân sự với ngoại giao để chống lại kẻ thù.
- D. từ khởi nghĩa nông dân phát triển thành chiến tranh giải phóng dân tộc.

Câu 4: Nhận xét nào sau đây thể hiện đúng đặc điểm của bộ máy nhà nước Văn Lang - Âu Lạc?

- A. Bộ máy nhà nước sơ khai, chưa thể hiện được chủ quyền.
- B. Tổ chức đơn giản, sơ khai, thể hiện được chủ quyền.
- C. Tổ chức đơn giản, sơ khai, đảm bảo tính dân chủ.
- D. Xây dựng bộ máy chuyên chế đạt đến ở trình độ cao.

Câu 5: Những câu thơ sau của thượng tướng Trần Quang Khải gợi đến cuộc kháng chiến nào sau đây?

*Chương Dương cướp giáo giặc
Hàm Tử bắt quân thù
Thái bình nên gắng sức
Non nước ấy ngàn thu*
(Hồi giá về kinh)

- A. Kháng chiến chống quân Tống 1075-1077
- B. Kháng chiến chống quân Nguyên 1285
- C. Kháng chiến chống quân Mông cổ 1258
- D. Kháng chiến chống quân Nguyên 1287-1288

Câu 6: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của chiến thắng Bạch Đằng năm 938?

- A. Đánh bại hoàn toàn tham vọng bành trướng và ý chí xâm lược của quân Nam Hán.
- B. Đánh bại hoàn toàn tham vọng bành trướng của các triều đại phong kiến phương Bắc.
- C. Mở đầu thời kì đấu tranh chống ách đô hộ của nhân dân ta thời Bắc thuộc.
- D. Lật đổ ách đô hộ của nhà Đường, mở ra thời đại độc lập, tự chủ của dân tộc.

Câu 7: Cho các nhận định về quá trình giành độc lập ở Đông Nam Á:

- (1) Năm 1945, In-đô-nê-xi-a giành chính quyền từ tay thực dân Hà Lan; Việt Nam, Lào giành chính quyền từ tay thực dân Pháp.
- (2) Trong quá trình đấu tranh giành độc lập từ 1920-1945, Đảng Cộng sản đã được thành lập ở tất cả các nước Đông Nam Á.
- (3) Việt Nam Quốc dân đảng, Đảng Tha-khin, Đại hội toàn Mã Lai là những đảng phái và tổ chức

chính trị tiêu biểu đại diện cho khuynh hướng dân chủ tư sản ở Đông Nam Á.

(4) Từ cuối thế kỉ XIX đến năm 1920 là giai đoạn chuyển tiếp từ đấu tranh chống xâm lược sang đấu tranh giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á.

(5) Từ 1945-1975, ba nước Đông Dương tiếp tục kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Các nước còn lại hoàn thành quá trình đấu tranh giành độc lập bằng con đường vũ lực.

Số nhận định đúng là:

A. 2.

B. 4.

C. 3.

D. 5

Câu 8: Thành tựu nào sau đây của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba đã dẫn đến tự động hóa trong quá trình sản xuất?

A. Rô- bốt điện tử.

B. Internet.

C. Máy tính điện tử.

D. Công nghệ thực tế ảo.

Câu 9: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về văn minh Phù Nam?

A. Quan hệ giữa các tổ chức phum, sóc lỏng lẻo do địa hình chia cắt bởi rừng, đầm lầy.

B. Nền kinh tế phát triển đa dạng với nông nghiệp trồng lúa, thủ công nghiệp và buôn bán.

C. Vương quốc Phù Nam được thành lập trên cơ sở tập hợp nhiều tiểu quốc nhỏ.

D. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh Trung Hoa về: tôn giáo, chữ viết, luật pháp.

Câu 10: Nội dung nào sau đây tạo cơ sở cho bước chuyển biến của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang giai đoạn độc quyền?

A. Sự ra đời nhiều tổ chức liên kết khu vực.

B. Sự phát triển của các tổ chức độc quyền.

C. Nhiều trung tâm kinh tế - tài chính ra đời.

D. Quá trình hợp tác ở các nước tư bản.

Câu 11: Cho các nhận định sau về cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông:

(1) Với chính sách quân điền, nhà nước Lê sơ trở thành thế lực địa chủ tối cao, làng xã biến thành đơn vị thay mặt nhà nước quản lý ruộng đất.

(2) Cuộc cải cách của Lê Thánh Tông là một cuộc cải cách toàn diện, quy mô lớn, nhưng trọng tâm là cải cách hành chính.

(3) Bộ bản đồ Hồng Đức là bộ bản đồ địa lý và hành chính đầu tiên ở Việt Nam do triều đình phong kiến trực tiếp tiến hành.

(4) Bộ bản đồ Hồng Đức không phải là thành tựu trong công cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông trên lĩnh vực quân sự.

(5) Người dân được nhận ruộng đất theo chế độ lộc điền và phải thực hiện một số nghĩa vụ đối với Nhà nước.

(6) Cải cách của vua Lê Thánh Tông đã xây dựng quy chế vận hành bộ máy nhà nước trên nguyên tắc quyền lực thuộc về nhân dân.

Số nhận định đúng là:

A. 2

B. 4

C. 5

D. 3

Câu 12: Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427)?

A. Phát triển thành chiến tranh giải phóng dân tộc.

B. Mở ra thời kì phát triển mới của đất nước.

C. Đập tan âm mưu thủ tiêu nền văn hoá Đại Việt.

D. Đánh tan các thế lực ngoại xâm hùng mạnh.

Câu 13: Từ năm 1945 -1949, các nước Đông Âu hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ nhân dân thông qua việc

A. nhân dân các nước đứng lên lật đổ chế độ tư sản - địa chủ.

B. bắt đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội và đạt nhiều thành tựu.

C. Ba Lan, Tiệp Khắc, xóa bỏ chế độ quân chủ chuyên chế.

D. ban hành văn bản công nhận các quyền tự do dân chủ.

Câu 14: Nhân vật nào sau đây được phong làm Trạng nguyên trẻ tuổi nhất nước ta thời phong kiến?

A. Mạc Đĩnh Chi

B. Lê Văn Hưu.

C. Nguyễn Hiền.

D. Triệu Thái

Câu 15: Vì sao cải cách của Hồ Quý Ly và Triều Hồ không thành công?

A. Nội dung cải cách mang tính phiến diện, thực hiện hời hợt nên không hiệu quả.

B. Chính sách hạn nô gây bất bình trong bộ phận quan lại và nhân dân cả nước.

C. Do có những sai lầm trong biện pháp xây dựng quân đội và phòng thủ đất nước.

D. Do quá chú trọng cải cách về văn hóa, giáo dục mà xem nhẹ cải cách chính trị.

Câu 16: Ý nào sau đây **không** đúng về quá trình xâm lược châu Phi và khu vực Mỹ La-tinh của các nước đế quốc?

A. Đến đầu thế kỉ XX, việc các nước đế quốc phân chia thuộc địa ở châu Phi đã cơ bản hoàn thành.

B. Đến đầu thế kỉ XIX, tất cả các nước ở khu vực Mỹ La-tinh đều đã giành được độc lập.

C. Ở châu Phi, vào nửa đầu thế kỉ XIX, các nước tư bản phương Tây mới đặt một số thương điểm ở ven biển.

D. Từ các thế kỉ XVI, XVII, thực dân Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha xâm lược các nước ở khu vực Mỹ La-tinh.

Câu 17: Trong công cuộc cải cách cuối thế kỉ XIX, chính phủ Xiêm đã thực hiện chính sách nào sau đây về mặt kinh tế?

A. Sử dụng cố vấn người nước ngoài nhằm phát triển giao thông vận tải.

B. Ban hành luật làm việc để thúc đẩy nhân dân hăng hái tham gia sản xuất.

C. Cắt nhượng một số vùng lãnh thổ thuộc ảnh hưởng của Xiêm cho Pháp.

D. Khuyến khích phát triển công thương nghiệp, xóa bỏ chế độ lao dịch.

Câu 18: Ý nào **không** phản ánh đúng về việc thành lập Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết?

A. Tăng cường vị thế của Liên Xô trên trường quốc tế, làm thất bại ý đồ, hành động chia rẽ của các thế lực thù địch.

B. Khẳng định công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô đã hoàn thành, tạo nền tảng xây dựng chủ nghĩa xã hội.

C. Xác lập và xây dựng mô hình nhà nước kiểu mới, cổ vũ các dân tộc bị áp bức trên thế giới đứng lên đấu tranh.

D. Đã mở ra con đường giải quyết đúng đắn vấn đề dân tộc trên đất nước Xô viết trên cơ sở bình đẳng và sự giúp đỡ nhau.

Câu 19: Những lĩnh vực nào dưới đây của văn hoá truyền thống Ấn Độ được truyền bá ra bên ngoài?

A. Hồi giáo, văn học, kiến trúc, ca múa, chữ viết.

B. Tôn giáo, văn học, kiến trúc, nghệ thuật, chữ viết.

C. Hin-đu giáo, văn học, kiến trúc, nghệ thuật, chữ viết.

D. Phật giáo, văn học, kiến trúc, điêu khắc, chữ viết.

Câu 20: Làng nghề nào sau đây sản xuất mặt hàng khác với các làng nghề còn lại?

A. Hương Canh (Vĩnh Phúc).

B. Vạn Phúc (Hà Nội).

C. Bát Tràng (Hà Nội).

D. Thổ Hà (Bắc Giang).

Câu 21: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng đặc điểm của chủ nghĩa tư bản độc quyền?

A. Sự hình thành liên minh độc quyền quốc tế.

B. Tăng cường phân chia lãnh thổ thế giới.

C. Có sự xuất hiện của một bọn đầu sỏ tài chính.

D. Không ngừng tự điều chỉnh và thích ứng.

Câu 22: Nhận xét nào sau đây đúng về Vương quốc Phù Nam?

A. Hình thành sớm nhất trong các nền văn minh cổ ở Việt Nam.

B. Có chịu ảnh hưởng về chữ viết của người Trung Hoa.

C. Được hình thành trên cơ sở của nền văn hóa Sa Huỳnh.

D. Địa bàn chủ yếu ở khu vực Nam Trung Bộ ngày nay.

Câu 23: Một trong những đặc điểm nổi bật về nghệ thuật quân sự của các cuộc khởi nghĩa trong lịch sử Việt Nam từ thế kỉ III TCN đến cuối thế kỉ XIX là

A. lấy ít địch nhiều.

B. tiên phát chế nhân.

C. lấy lực thắng thế.

D. vừa đánh vừa đàm.

Câu 24: Từ cuối thế kỉ XIX đến năm 1920, phong trào giải phóng dân tộc ở Mi-an-ma diễn ra theo xu hướng

- A. tư sản và vô sản. B. tư sản. C. phong kiến. D. vô sản.

Câu 25: Một trong những biểu hiện mới tiêu biểu của chủ nghĩa tư bản hiện đại là gì?

- A. Sự kết hợp giữa sức mạnh kinh tế của các tổ chức độc quyền tư nhân với sức mạnh chính trị của nhà nước tư sản.
B. Sự phát triển của tổ chức độc quyền tạo cơ sở cho bước chuyển của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền.
C. Sự kết hợp khoa học công nghệ chính quy hiện đại với những giá trị truyền thống ngày càng được các nước đề cao.
D. Sự đảm bảo công bằng tài chính và nguồn nhân lực chất lượng cao giữa các công ty lớn với các công ty nhỏ hơn.

Câu 26: Ý nào **không** phản ánh đúng đặc điểm chung của các cuộc chiến đấu chống ngoại xâm từ thế kỉ X đến thế kỉ XV?

- A. Là cuộc kháng chiến bảo vệ độc lập dân tộc.
B. Chống lại kẻ thù đến từ phong kiến phương Bắc.
C. Đặt dưới sự lãnh đạo của các tướng tài giỏi.
D. Kết thúc bằng một trận quyết chiến chiến lược.

Câu 27: Trong những năm 1940-1945, nhân dân các nước Đông Nam Á thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Chống thực dân Anh, Pháp. B. Chống quân phiệt Nhật, Đức.
C. Chống quân phiệt Nhật. D. Chống can thiệp Mỹ.

Câu 28: Một trong những đặc trưng của chủ nghĩa tư bản hiện đại là

- A. Có sức sản xuất phát triển cao dựa trên thành tựu của chính trị, quân sự, quốc phòng.
B. xuất hiện các tổ chức độc quyền có vai trò quyết định trong sinh hoạt kinh tế.
C. Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước và cao hơn là độc quyền xuyên quốc gia.
D. sự dung hợp tư bản ngân hàng với tư bản công nghiệp thành tư bản tài chính.

Câu 29: Tổ chức xã hội của người Chăm được phân chia theo những yếu tố nào sau đây?

- A. Địa hình và địa bàn cư trú. B. Tộc người và tín ngưỡng.
C. Tín ngưỡng và tôn giáo. D. Lãnh thổ và tộc người.

Câu 30: Nội dung nào sau đây là một trong những cơ sở của việc hình thành nền văn minh Đại Việt?

- A. Có cội nguồn từ các nền văn minh lâu đời tồn tại trên đất nước Việt Nam.
B. Chịu ảnh hưởng sâu sắc về tổ chức bộ máy nhà nước từ văn minh phương Tây.
C. Có nguồn gốc từ việc tiếp thu các nền văn minh châu Á, châu Âu, châu Mỹ.
D. Hình thành từ việc lưu truyền các kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp.

Câu 31: Trận chiến trên sông Bạch Đằng năm 938 có điểm khác biệt gì so với trận Bạch Đằng năm 1288?

- A. Đánh địch trên đường chúng tiến vào xâm lược nước ta.
B. Là trận đánh quyết định, đè bẹp ý chí xâm lược của kẻ thù.
C. Đánh địch trên đường chúng tiến hành rút khỏi nước ta.
D. Sử dụng cách đánh về tinh thần làm cho địch hoang mang.

Câu 32: Hồi giáo được du nhập vào Đông Nam Á chủ yếu thông qua con đường nào?

- A. Con đường thương mại biển. B. Con đường áp đặt tôn giáo.
C. Con đường buôn bán đường bộ. D. Con đường bành trướng xâm lược.

Câu 33: Về văn hóa, cuộc cải cách của Hồ Quý Ly **không** có nội dung nào sau đây?

- A. Đặt học quan đến cấp phủ, châu.
B. Bắt tất cả các nhà sư phải hoàn tục.
C. Ban cấp ruộng đất cho trường học.
D. Chú trọng việc tổ chức các kì thi.

Câu 34: Nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc được hình thành trên cơ sở xã hội nào sau đây?

- A. Mâu thuẫn gay gắt giữa nông dân tự do và nô tì.
B. Sự xuất hiện tầng lớp quý tộc mới, nông dân.
C. Cửa cải dư thừa, xuất hiện giai cấp phong kiến.

D. Sự phân hoá giữa các tầng lớp trong xã hội.

Câu 35: Nhiệm vụ dân chủ của các cuộc cách mạng tư sản trong các thế kỉ XVI-XVIII là

- A. xóa bỏ chế độ phong kiến chuyên chế, xác lập nền dân chủ tư sản.
- B. đánh đuổi thực dân, giải phóng đất nước, xác lập nền dân chủ tư sản.
- C. thành lập một quốc gia dân tộc có lãnh thổ chung và nền văn hóa chung.
- D. xóa bỏ chế độ phong kiến chuyên chế, hình thành thị trường thống nhất.

Câu 36: Nội dung nào dưới đây phản ánh chính xác tuần tự quá trình phát triển của cách mạng công nghiệp qua các thời kì lịch sử?

- A. Công nghiệp hóa, cơ khí hóa, điện khí hóa, tự động hóa, số hóa.
- B. Cơ khí hóa, điện khí hóa, công nghiệp hóa, tự động hóa, số hóa.
- C. Công nghiệp hóa, tự động hóa, điện khí hóa, cơ khí hóa, số hóa.
- D. Công nghiệp hóa, cơ khí hóa, điện khí hóa, số hóa, tự động hóa.

Câu 37: Nội dung nào sau đây là nguyên nhân chủ quan dẫn đến thắng lợi của các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam trước cách mạng Tháng Tám 1945?

- A. Tinh thần nhân đạo.
- B. Nghĩa quân hiếu chiến.
- C. Mục đích kháng chiến.
- D. Tương quan lực lượng.

Câu 38: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của cuộc cải cách Hồ Quý Ly và triều Hồ cuối thế kỉ XIV đầu thế kỉ XV?

- A. Là cơ sở cho việc phân chia đơn vị hành chính nước ta ngày nay.
- B. Là cuộc cải cách triệt để giúp đất nước vượt qua khủng hoảng.
- C. Tạo ra sức mạnh để chiến thắng ngoại xâm, bảo vệ độc lập dân tộc.
- D. Góp phần xây dựng nền văn hoá, giáo dục mang bản sắc dân tộc.

Câu 39: Lí do nào khiến nhà Nguyễn không kiên quyết chống Pháp mà luôn thỏa hiệp bằng việc kí kết các điều ước?

- A. Hoang mang, dao động.
- B. Sợ mất quyền lợi dân tộc.
- C. Lực lượng Pháp quá mạnh.
- D. Sợ mất quyền lợi giai cấp.

Câu 40: Cuộc cách mạng công nghiệp diễn ra vào nửa sau thế kỉ XVIII - đầu thế kỉ XIX ở châu Âu là quá trình

- A. hình thành nền tảng kinh tế của chủ nghĩa tư bản.
- B. hình thành hai giai cấp cơ bản là tư sản và công nhân.
- C. cơ khí hóa nền sản xuất thay thế cho lao động thủ công.
- D. công nghiệp hóa, hiện đại hóa các nước tư bản châu Âu.

Câu 41: Một trong những bài học lịch sử sâu sắc được rút ra từ các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử dân tộc Việt Nam và còn giữ nguyên giá trị đến ngày nay là

- A. Chủ động, kiên quyết, sáng tạo, đánh bất ngờ.
- B. triệt để lợi dụng mâu thuẫn giữa các nước.
- C. tập trung xây dựng lực lượng yêu nước.
- D. kết hợp đấu tranh quân sự với ngoại giao.

Câu 42: Trong các nhận định về các cuộc cách mạng tư sản dưới đây:

- (1) Cách mạng tư sản Anh diễn ra dưới sự lãnh đạo của liên minh tư sản và quý tộc mới song vai trò quan trọng thuộc về quý tộc mới.
- (2) Mức độ thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản phụ thuộc vào điều kiện lịch sử của mỗi nước.
- (3). Ở nước Anh, trước cách mạng tư sản diễn ra cuộc đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng giữa Anh giáo và Thanh giáo.
- (4) Khi chưa có hệ tư tưởng dân chủ tư sản, tư tưởng của Giáo hội Thiên Chúa giáo là ngọn cờ tập hợp quần chúng làm cách mạng.
- (5) Phong trào “rào đất cướp ruộng” đã góp phần cải thiện đời sống của nông dân Anh trước cách mạng tư sản.

Số nhận định **không** đúng là:

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 1

Câu 43: Ý nào sau đây **không** đúng về cải cách hành chính thời vua Lê Thánh Tông?

- A. Nhiều khoa thi được tổ chức, đặt lệ định kì kiểm tra năng lực của các quan lại.
- B. Xử lí xung đột giữa quan và dân thường theo nguyên tắc bảo vệ giai cấp thống trị.

C. Nhà nước chú trọng xây dựng đội ngũ quan lại có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt.

D. Vua Lê Thánh Tông chú trọng hoàn thiện hệ thống pháp luật để quản lí nhà nước.

Câu 44: Nhận xét nào sau đây đúng nhất về ngoại thương nước ta trong thời kì văn minh Đại Việt?

A. Các triều đại hạn chế phát triển thương nghiệp.

B. Nhân dân chủ yếu bán len dạ, tơ lụa, vũ khí.

C. Ngoại thương đường biển phát triển hơn.

D. Chỉ buôn bán với các nước trong khu vực.

Câu 45: Ý nào dưới đây **không** phải đặc điểm của nhà nước Văn Lang - Âu Lạc?

A. Nhà nước ra đời sớm nhất ở khu vực châu Á.

B. Bộ máy còn đơn giản sơ khai, chưa hoàn chỉnh.

C. Là tổ chức nhà nước điều hành một quốc gia.

D. Nhà nước sơ khai, không còn là tổ chức bộ lạc.

Câu 46: Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng vai trò của “Quan xưởng” trong thủ công nghiệp nhà nước?

A. Huy động lực lượng thợ thủ công tay nghề cao phục vụ chế tác, buôn bán.

B. Tạo ra các hình mẫu hỗ trợ hoạt động thủ công nghiệp cả nước phát triển.

C. Tạo ra sản phẩm chất lượng cao để trao đổi buôn bán trong và ngoài nước.

D. Tạo ra sản phẩm chất lượng cao phục vụ nhu cầu của triều đình phong kiến.

Câu 47: Cho các nhận định liên quan đến một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam (từ thế kỉ III TCN đến cuối thế kỉ XVIII):

(1) Khởi nghĩa Bà Triệu bước đầu hình thành truyền thống "giặc đến nhà đàn bà cũng đánh".

(2) Phong trào Tây Sơn đã giải quyết đồng thời hai nhiệm vụ đấu tranh giai cấp và đấu tranh dân tộc đặt nền móng cho việc khôi phục thống nhất đất nước .

(3) Đoàn kết là nhân tố quyết định mọi thắng lợi trong các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng dân tộc.

(4) Lý Bí và Triệu Quang Phục biết lập căn cứ, dựa vào địa hình, địa thế, lấy ít đánh nhiều, lấy yếu chống mạnh, sau này lịch sử quân sự gọi là cách đánh du kích.

(5) Một trong những công lao to lớn của phong trào Tây Sơn là lật đổ các tập đoàn phong kiến phản động, thống nhất hoàn toàn quốc gia.

Số nhận định **không** đúng là:

A. 1

B. 3

C. 4

D. 2

Câu 48: Trong số những cơ quan chủ chốt của triều đình phong kiến trung ương được thành lập từ thời vua Minh Mạng có

A. Hồng lô tự.

B. Lục khoa.

C. Thông chính ty .

D. An phủ sứ.

Câu 49: Nội dung nào sau đây **không** phải là mục tiêu của các cuộc cách mạng tư sản thế kỉ XVI - XVIII?

A. Mở đường cho sự phát triển nói chung của chủ nghĩa tư bản.

B. Thiết lập nền thống trị của giai cấp tư sản và liên minh của họ

C. Tạo điều kiện cho sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa.

D. Lật đổ chế độ phong kiến cùng những tàn dư của nó ở châu Mỹ.

Câu 50: Nhận xét nào sau đây là **không** đúng về ý nghĩa của Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ?

A. Thiết lập thể chế nhà nước dân chủ theo nguyên tắc tam quyền phân lập.

B. Góp phần thúc đẩy phong trào chống phong kiến ở châu Âu.

C. Giải phóng nhân dân Bắc Mỹ khỏi sự thống trị của thực dân Anh.

D. Lật đổ và xóa bỏ được các tàn dư của chế độ phong kiến ở đây.

Câu 51: Cuộc cải cách của Minh Mạng nửa đầu thế kỉ XIX đã để lại bài học kinh nghiệm có giá trị đến ngày nay là

A. cơ chế vận hành bộ máy chính quyền địa phương.

B. khi tiến hành cải cách cần táo bạo và quyết liệt.

C. cải cách cần mô phỏng theo mô hình nước ngoài.

D. chú trọng phát triển giáo dục và trọng dụng nhân tài.

Câu 52: Cuộc cách mạng nào bùng nổ trong bối cảnh quá trình công nghiệp hoá đang diễn ra mạnh mẽ?

- A. Cách mạng công nghiệp lần ba.
- B. Cách mạng công nghiệp lần hai.
- C. Cách mạng công nghiệp lần một.
- D. Cách mạng công nghiệp lần bốn.

Câu 53: Nội dung nào sau đây là một trong những chính sách phát triển kinh tế của ba nước Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia được thực hiện từ những năm 80 của thế kỉ XX?

- A. Lựa chọn con đường phát triển đất nước theo hướng xã hội chủ nghĩa.
- B. Tiến hành công nghiệp hóa, từng bước chuyển sang nền kinh tế thị trường.
- C. Cải cách đất nước một cách toàn diện, trong đó đổi mới chính trị là trọng tâm.
- D. Đẩy mạnh xây dựng nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, mệnh lệnh, bao cấp.

Câu 54: Về chính trị, sau khi thiết lập nền thống trị ở Đông Nam Á, thực dân phương Tây đã

- A. thiết lập chế độ độc tài quân sự.
- B. đưa giai cấp vô sản lên nắm quyền.
- C. duy trì thế lực phong kiến địa phương.
- D. xây dựng chế độ quân chủ lập hiến.

Câu 55: “Tiền Ngô vương có thể lấy quân mới họp của nước Việt ta mà đánh tan được trăm vạn quân của Lưu Hoảng Tháo, mở nước xưng vương, làm cho người phương Bắc không dám sang lại lần nữa. Có thể nói là một lần nổi giận mà yên được dân, mưu giỏi mà đánh cũng giỏi vậy. Tuy chỉ xưng vương, chưa lên ngôi đế, đổi niên hiệu nhưng chính thống của nước Việt ta, ngô hầu đã nối lại được”

(Ngô Sĩ Liên, *Đại Việt sử kí toàn thư*, tập 1. NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1998, tr. 204, 205)

Đoạn thông tin trên nhắc đến ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến nào sau đây?

- A. Kháng chiến chống quân Xiêm 1785.
- B. Kháng chiến chống quân Nam Hán 938.
- C. Kháng chiến chống quân Thanh 1789.
- D. Kháng chiến chống quân Nguyên 1258.

Câu 56: Bài học lịch sử nào được rút ra từ cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và Triều Hồ cho công cuộc xây dựng, phát triển đất nước hiện nay?

- A. Bài học về tính tất yếu khách quan của sự đổi mới.
- B. Quan tâm, ưu đãi các đồng bào dân tộc thiểu số.
- C. Bài học về việc xây dựng nông thôn kiểu mới.
- D. Cải cách cần tiến hành nhanh chóng, quyết liệt.

Câu 57: Đâu **không** phải là thủ đoạn thực dân phương Tây thực hiện để xâm nhập vào khu vực Đông Nam Á từ thế kỉ XVI?

- A. Quân sự.
- B. Kinh tế.
- C. Truyền đạo.
- D. Cải cách.

Câu 58: Từ năm 1991 đến nay, nhân dân một số nước ở khu vực nào sau đây tiến hành cải cách, đổi mới, kiên định con đường xã hội chủ nghĩa?

- A. Nam Phi.
- B. Châu Á.
- C. Tây Âu.
- D. Bắc Phi.

Câu 59: Lễ hội của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam chủ yếu được tổ chức với quy mô như thế nào?

- A. Làng/bản và quốc tế.
- B. Quốc gia và quốc tế.
- C. Làng/bản và tộc người.
- D. Tộc người và quốc tế.

Câu 60: Các nguyên tắc cơ bản trong đường lối về chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước Việt Nam là

- A. bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ lẫn nhau.
- B. bình đẳng, chủ quyền, thống nhất trong đa dạng.
- C. đoàn kết, dân chủ, tôn trọng và giúp đỡ lẫn nhau.
- D. đoàn kết, tôn trọng, thống nhất trong đa dạng.

Câu 61: Đối với thế giới, sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết **không** có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Tăng cường vị thế của Nhà nước Liên Xô trên trường quốc tế.
- B. Chứng minh học thuyết Mác - Lênin là đúng đắn, khoa học.
- C. Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.
- D. Để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu về mô hình nhà nước.

Câu 62: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922?

- A. Phù hợp với xu thế phát triển chung của thế giới lúc bấy giờ.
- B. Đáp ứng được nhiệm vụ cấp bách trong đấu tranh chống ngoại xâm.
- C. Chưa phù hợp với nguyện vọng các dân tộc trên đất nước Xô viết.
- D. Phù hợp với lợi ích chung của các dân tộc trên đất nước Xô viết.

Câu 63: Để tập hợp quần chúng nhân dân đứng lên đấu tranh chống chế độ phong kiến, giai cấp tư sản Pháp cần:

- A. có hệ tư tưởng để chống lại hệ tư tưởng phong kiến bảo thủ.
- B. có tiền bạc để mua vũ khí, quân binh, chấn chỉnh quân đội.
- C. liên kết với giai cấp có địa vị để tăng cường thêm sự uy tín.
- D. có quyền lực để lôi kéo các tầng lớp nhân dân theo mình.

Câu 64: Điểm khác biệt về tình hình chính trị Bắc Mĩ so với nước Anh và Pháp trước khi cách mạng tư sản bùng nổ thế kỉ XVIII là

- A. mâu thuẫn giữa thuộc địa và chính quốc.
- B. chế độ phong kiến kìm hãm.
- C. bị cai trị bởi thực dân.
- D. xuất hiện tầng lớp chủ nô.

Câu 65: Nền văn minh Đông Nam Á ngày nay được đánh giá là “thống nhất trong đa dạng” là vì có nhiều yếu tố chung trên nền tảng sự đa dạng của

- A. văn hóa bản địa truyền thống hòa cùng bản sắc riêng của mỗi quốc gia dân tộc.
- B. nền văn hóa bản địa và các yếu tố văn hóa mới từ phương Đông, phương Tây.
- C. sự tiếp thu có chọn lọc những yếu tố mới từ văn minh phương Đông và phương Tây.
- D. sự tiếp thu có chọn lọc những yếu tố mới từ văn minh Ấn Độ, Trung Hoa.

Câu 66: Điểm giống nhau trong cách đánh của quân Lam Sơn (1418-1427) trong hai trận Tốt Động - Chúc Động và Chi Lăng - Xương Giang là gì?

- A. Dựa vào địa hình để phục kích nhằm tiêu hao sinh lực địch.
- B. Đóng cọc gỗ trên sông, nhử quân địch lọt vào trận địa mai phục.
- C. Vừa đánh, vừa đàm phán ngoại giao để nhanh kết thúc chiến tranh.
- D. Dùng thủy chiến, kết hợp với trên bộ tấn công địch từ hai hướng.

Câu 67: Sự ra đời của nhà nước Văn Lang đã đặt nền tảng cho sự hình thành truyền thống gì của người Việt?

- A. Lá lành đùm lá rách.
- B. Trọng nghĩa khí.
- C. Chống ngoại xâm.
- D. Đoàn kết.

Câu 68: Nhận xét nào đúng về tầng lớp quý tộc mới ở Anh ?

- A. Tầng lớp có địa vị cao trong xã hội và đã thực hiện nhiều chính sách tiến bộ đối với nhân dân.
- B. Tầng lớp có quyền lợi kinh tế gắn liền với tư sản và quyền lợi chính trị gắn với quý tộc phong kiến.
- C. Tầng lớp có nguồn gốc là các quý tộc phong kiến và cấu kết chặt chẽ với tầng lũ bóc lột nhân dân.
- D. Có nguồn gốc là quý tộc cũ, có thế lực kinh tế, chính trị trong xã hội và có quan hệ gần gũi với nhân dân.

Câu 69: Một trong những hạn chế trong cải cách của vua Minh Mạng nửa đầu thế kỉ XIX là

- A. cải cách nặng về củng cố vương triều, ít chú ý đến cải thiện dân sinh.
- B. sự giám sát, ràng buộc lẫn nhau giữa các cơ quan, chức quan mờ nhạt.
- C. cải cách làm tăng thêm tình trạng cát cứ, phân quyền ở các địa phương.
- D. bộ máy nhà nước cồng kềnh, hoạt động kém hiệu quả hơn thời kì trước.

Câu 70: Nội dung nào sau đây là một trong những ý nghĩa về cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông ở thế kỉ XV?

- A. Làm chuyển biến toàn bộ các hoạt động của quốc gia.
- B. Tạo thế và lực cho ta đánh bại quân xâm lược Minh.
- C. Mở ra khả năng độc lập, tự chủ bước đầu cho dân tộc ta.
- D. Tạo tiền đề cho cuộc chiến tranh xâm lược cam-pu-chia.

Câu 71: Nghệ thuật quân sự nào dưới đây trong kháng chiến chống quân xâm lược Tống thời Lý được kế thừa và phát huy trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn?

- A. Chủ động kết thúc chiến tranh.
- B. Kế sách “tiên phát chế nhân”.
- C. Kế sách “thanh dã”.
- D. Đánh nhanh thắng nhanh.

Câu 72: Phong trào Tây Sơn bùng nổ nhằm thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Giải quyết tình trạng mâu thuẫn giai cấp.
- B. Ngăn chặn sự xâm lược của nhà Minh.
- C. Chống âm mưu đồng hóa của Trung Quốc.
- D. Giải phóng dân tộc khỏi ách đô hộ.

Câu 73: Vua Minh Mạng cải cách hệ thống chính trị - hành chính từ trung ương đến địa phương **không** nhằm mục tiêu nào dưới đây?

- A. Hạn chế tối đa quyền tự trị của làng xã, địa phương.
- B. Củng cố nhà nước quân chủ phong kiến tập quyền.
- C. Xác lập chủ quyền, thống nhất đất nước về lãnh thổ.
- D. Nâng cao năng lực hệ thống quan chức ở trung ương.

Câu 74: Ý nào sau đây **không** đúng về cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông?

- A. Cải cách đã xây dựng được hệ thống hành chính thống nhất trên cả nước theo hướng tinh gọn.
- B. Hoạt động kinh tế, pháp luật, quân sự, văn hoá, giáo dục tiến bộ hơn so với các thời trước đó.
- C. Mô hình nhà nước Lê sơ trở thành thể chế chính thống ở Việt Nam cho đến cuối thế kỉ XX.
- D. Góp phần quan trọng ổn định và phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội Đại Việt thế kỉ XV.

Câu 75: Cuộc kháng chiến chống quân Triệu xâm lược năm 179 TCN thất bại đã dẫn đến sự sụp đổ của nhà nước

- A. Nam Việt.
- B. Văn Lang.
- C. Âu Lạc.
- D. Vạn Xuân.

Câu 76: Đường lối cải cách ở Trung Quốc và đổi mới ở Việt Nam **không** có điểm tương đồng nào sau đây?

- A. Hệ thống lí luận chủ nghĩa xã hội đặc sắc.
- B. Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm.
- C. Hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới.
- D. Sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác Lê-nin.

Câu 77: Công cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) đã đem lại một trong những kết quả nào sau đây?

- A. Góp phần mở cửa và hội nhập nền kinh tế khu vực.
- B. Thúc đẩy bộ máy chính quyền các cấp hoạt động hiệu quả.
- C. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.
- D. Bước đầu giải quyết được những bất cập về sở hữu tài sản.

Câu 78: Điểm giống nhau về cơ sở hình thành của các nền văn minh cổ trên lãnh thổ Việt Nam là

- A. đều chịu ảnh hưởng từ nền văn minh Ấn Độ.
- B. xuất phát từ nhu cầu bảo vệ cuộc sống cộng đồng.
- C. địa bàn đan xen đồng bằng với cao nguyên.
- D. đều chịu ảnh hưởng bởi văn minh Trung Hoa.

Câu 79: Ở địa phương, nhà nước Chăm-pa tổ chức theo đơn vị hành chính nào sau đây?

- A. Phủ, huyện, châu.
- B. Châu, huyện, xã.
- C. Châu, huyện, làng.
- D. Tổng, trấn, dinh.

Câu 80: Sau khi đánh đổ chính quyền chúa Nguyễn, nhiệm vụ đặt ra cho phong trào Tây Sơn là gì?

- A. Tiến quân ra Bắc đánh đổ chính quyền Lê - Trịnh, thống nhất đất nước.
- B. Tiến quân ra Bắc, phối hợp với vua Lê đánh đổ chính quyền chúa Trịnh.
- C. Tiến quân ra Bắc tiêu diệt 29 vạn quân Thanh và lực lượng nội phản.
- D. Tiến ra quân ra Bắc phối hợp với vua Lê hoàn thành thống nhất đất nước.

..... **HẾT**

Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu